

## KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP NĂM 2025

-----

Thực hiện Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 28/12/2024 của UBND huyện Phú Bình về việc ban hành kế hoạch sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2025;

Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 06/01/2025 của UBND xã Nhã Lộng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Nhã Lộng năm 2025. UBND xã Nhã Lộng xây dựng kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2025 với các nội dung sau:

### I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

#### 1. Mục đích

Triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, nhằm hoàn thành các chỉ tiêu phát triển sản xuất nông nghiệp, thủy sản năm 2025 đã đề ra, góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ xây dựng xã trở thành phường đã đề ra.

#### 2. Yêu cầu:

Việc triển khai kế hoạch sản xuất nông nghiệp và thủy sản xã Nhã Lộng năm 2025 phải đảm bảo bám sát mục tiêu, nhiệm vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

### II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

#### 1. Sản xuất cây lương thực:

- Tổng sản lượng lương thực cả năm đạt 2.943 tấn. Trong đó Lúa 2.285 tấn; Ngô 658 tấn.

##### 1.1. Vụ xuân:

a. Cây lúa: Diện tích: 190 ha, năng suất 56,32 tạ/ha, sản lượng 1.070 tấn.

b. Cây Ngô vụ xuân: Diện tích 47 ha, năng suất 46,38 tạ/ha, sản lượng 218 tấn.

##### 1.2. Vụ mùa:

a. Cây lúa: Diện tích: 219 ha, năng suất 55,48 tạ/ha, sản lượng 1.215 tấn.

b. Cây ngô: Diện tích 45 ha, năng suất 45,56 tạ/ha, sản lượng 205 tấn.

### **1.3. Vụ Đông:**

*Cây Ngô:* Diện tích 50 ha, năng suất 47 tạ/ha, sản lượng 235 tấn.

### **2. Sản xuất rau màu:**

- Rau màu các loại: Diện tích 202 ha, năng suất 189,4 tạ/ha, sản lượng 3.825 tấn, Trong đó:

- + Vụ Xuân Diện tích 65 ha, năng suất 210 tạ/ha, sản lượng 1.365 tấn
- + Vụ Mùa: Diện tích 62 ha, năng suất 188,71 tạ/ha, sản lượng 1.170 tấn
- + Vụ Đông: Diện tích 75 ha, năng suất 180 tạ/ha, sản lượng 1.350 tấn

### **3. Chăn nuôi - Thủy sản:**

#### **3.1. Chăn nuôi:**

- Tổng đàn trâu : 40 con ;
- Tổng đàn bò: 905 con ;
- Đàn Lợn: 4.500 con;
- Tổng đàn gia cầm: 7.000 con ;
- Sản lượng thịt hơi xuất chuồng: 1.110 tấn.

#### **3.2 Thủy sản :**

- Diện tích: 21 ha.
- Sản lượng : 169 tấn.

## **III. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT:**

**1. Hỗ trợ sản xuất lương thực:** Hỗ trợ giá giống lúa chất lượng đối với vùng sản xuất tập trung, theo quy định, hướng dẫn của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện.

**2. Hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm:** Hỗ trợ vắc xin tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm.

Ngân sách Tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí mua vắc xin tiêm phòng cho đàn lợn, gà Lở mồm long móng, tai xanh, dịch tả, tụ máu, lép to, cúm gia cầm cho các cơ sở chăn nuôi nông hộ có quy mô dưới 10 đơn vị vật nuôi.

Đối với vắc xin Tụ huyết trùng, lở mồm long móng, viêm da nổi cục ở trâu, bò , đại chố: Hỗ trợ vắc xin tiêm phòng khi có nguy cơ cao xảy ra dịch bệnh.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

### **1. Công tác chỉ đạo:**

Kiên toàn BCD sản xuất nông nghiệp xã, nâng cao vai trò hoạt động của từng thành viên Ban chỉ đạo sản xuất. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin tuyên

truyền thực hiện theo đề án phát triển sản xuất Nông, lâm nghiệp - Thủy sản giai đoạn 2020 - 2025. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan ban ngành đoàn thể tăng cường công tác tổ chức chỉ đạo, tuyên truyền theo quy hoạch đã được phê duyệt. Tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện theo đề án nâng cao thu nhập cho người dân, trong quá trình thực hiện cần rà soát điều chỉnh, bổ sung và có giải pháp cụ thể phù hợp.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng nhằm động viên kịp thời các tập thể cá nhân có thành tích điển hình tiên tiến.

## **2. Một số giải pháp chủ yếu trên từng lĩnh vực:**

### **2.1. Trồng trọt:**

a. Về cơ cấu giống, mùa vụ, thâm canh:

#### **\* Cây lúa:**

- Lúa lai sử dụng một số giống chủ lực như: GS9, TH3-5, TH3-7.... Tập trung chỉ đạo mở rộng diện tích sản xuất lúa lai ở các xóm có điều kiện về nước tưới tiêu, đất đai có độ phì khá và nông dân có trình độ thâm canh cao.

- Lúa thuần sử dụng các giống như Thiên ưu 8, Khang dân 18, Nếp thầu dầu, Nếp 97, 98.....

- Về cơ cấu mùa vụ: Vụ xuân gieo cấy 100% diện tích trà xuân muộn. Vụ mùa: tăng diện tích trà Lúa mùa sớm, mùa trung lên trên 75% tổng diện tích, giảm diện tích Lúa mùa muộn xuống dưới 25%. Tập trung chỉ đạo giảm tối đa diện tích gieo cấy giống lúa U17, hướng dẫn nông dân không đưa giống lúa U17 gieo cấy trên các chân đất vằn, vằn cao (Giống lúa U17 là giống lúa thuần chỉ thích hợp và phát huy tiềm năng năng suất trên chân đất vằn trũng, trũng thấp). Khuyến cáo nhân dân chuyển đổi một số diện tích cấy lúa một vụ, khó khăn về nước, cho năng suất thấp, bấp bênh sang trồng cây Ngô và các cây màu khác có hiệu quả kinh tế như cây lạc, đậu tương...

- Về kỹ thuật: Chỉ đạo hướng dẫn bà con nông dân tăng cường áp dụng biện pháp canh tác lúa theo phương pháp cải tiến (SRI). Trong đó tập trung chỉ đạo 100% diện tích lúa lai cấy theo phương pháp SRI. Khuyến cáo áp dụng SRI trên các chân đất chủ động nước, áp dụng cho cả các giống lúa thuần.

- Tập trung chỉ đạo theo mô hình mẫu lớn, gieo trồng một giống để áp dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật về giống, biện pháp canh tác, điều tiết nước, chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh hại .... và tạo sản phẩm mang tính hàng hóa. Đẩy mạnh việc

đưa cơ giới hóa vào sản xuất để giảm sức lao động trong các khâu làm đất, gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch nâng cao hiệu quả gieo trồng.

**\* Cây ngô:**

Sử dụng các giống ngô lai có tiềm năng năng suất đã được khẳng định trên địa bàn như: GS9989, NK6654, P4199, .... các giống ngô nếp như HN88, MX10,...

- Về mùa vụ cây ngô gieo trồng ở vụ đông đòi hỏi khắt khe về thời vụ, nước, đầu tư thâm canh cao mà hiệu quả thu được từ cây ngô trên một đơn vị diện tích thấp hơn một số cây rau màu khác cùng thời vụ. Vì vậy đối với vụ đông ổn định diện tích 50 ha, diện tích gieo trồng ngô xuân 47 ha, diện tích ngô vụ mùa 45 ha là thời vụ thuận lợi để tăng năng suất ngô nhằm đảm bảo tổng sản lượng ngô hạt.

- Khuyến khích mở rộng sản xuất ngô hàng hóa chất lượng cao như ngô nếp HN88, Ngô ngọt,.... tại các vùng sản xuất tập trung.

**\* Cây rau màu:**

Nhu cầu tiêu thụ rau tại địa phương và các khu công nghiệp, đô thị lân cận ngày càng cao. Để rau hoàn toàn trở thành sản phẩm hàng hóa thể mạnh có uy tín của địa phương cần đầu tư sản xuất theo hướng an toàn. Triển khai kế hoạch thực hiện đề án sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn xã. Tăng cường hỗ trợ về kỹ thuật hướng dẫn khuyến cáo các hộ sản xuất rau áp dụng quy trình sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn Việt Gáp. Căn cứ điều kiện đất đai, trình độ thâm canh và lợi thế về thị trường tiêu thụ để xác định loại cây rau, màu cho phù hợp. Từng bước phát triển theo quy hoạch, hình thành vùng sản xuất cây rau màu tập trung theo hướng sản xuất cây trồng hàng hóa, hiệu quả kinh tế cao, an toàn và bền vững.

**b. Về thời vụ, kỹ thuật canh tác, phòng trừ sâu bệnh:** Thực hiện theo quy trình hướng dẫn của Phòng Nông Nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và hướng dẫn trực tiếp của cán bộ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phụ trách xã.

**c. Giải pháp về nước:**

- Từ nguồn nước tưới chủ động từ hệ thống thủy nông Hồ núi cóc, xây dựng kế hoạch và thực hiện điều tiết nước hợp lý, kịp thời phục vụ sản xuất, tưới tiêu một cách hợp lý, tiết kiệm, ưu tiên cho sản xuất cây lương thực vụ xuân.

Thường xuyên kiểm tra độ an toàn các công trình trước, trong và sau mùa mưa lũ, trong các đợt mưa lớn.

- Có kế hoạch duy tu sửa chữa kênh mương thường xuyên. Tổ chức nạo vét kênh mương cấp 2 và nội đồng đảm bảo cho việc dẫn nước tưới, tiêu.

## **2.2. Chăn nuôi**

- Phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hóa tập trung, chuyển dần từ phương thức chăn nuôi truyền thống, phân tán, quy mô nhỏ sang quy mô chăn nuôi trang trại tại các khu vực đã được quy hoạch. Thực hiện tốt công tác phòng trừ dịch bệnh, đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát, thẩm định hướng dẫn thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại cho các trang trại đủ tiêu chuẩn theo quy định.

- Ổn định đàn trâu, phát triển đàn bò, tiếp tục thực hiện chương trình Zêbu hóa đàn bò, thực hiện phối giống bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo (Trâu Mura) cho đàn trâu để nâng cao tầm vóc, chất lượng, sức kéo, trọng lượng con.

- Đối với đàn lợn, tổ chức bình tuyển chọn lọc đàn đực giống đủ phẩm cấp nhằm loại bỏ những con kém chất lượng nhằm nâng cao chất lượng đàn lợn giống trên địa bàn và cung cấp cho thị trường.

- Đối với đàn gia cầm: Đưa nhanh các giống có năng suất, chất lượng cao, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất để giảm chi phí, mang lại hiệu quả kinh tế cho người sản xuất, khuyến khích các hộ tập trung chăn nuôi gà theo quy mô trang trại công nghiệp, hạn chế tối đa chăn nuôi nhỏ lẻ, tăng quy mô đầu con trên hộ gia đình. Tổ chức quản lý chặt chẽ các trang trại, cơ sở ấp nở giống gia cầm góp phần kiểm soát tốt chất lượng con giống trước khi nhập đàn.

- Thực hiện tốt việc kiểm soát việc giết mổ, kiểm dịch gia súc, vệ sinh thú y, vệ sinh chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường sinh thái nhằm hạn chế sự lây lan dịch bệnh. Bằng các hình thức thông tin tuyên truyền, chuyên giao khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao ý thức chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi. Thực hiện tốt công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo đề án phòng chống dịch bệnh nguy hiểm cho đàn gia súc gia cầm. Tổ chức triển khai công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm nhằm hạn chế dịch bệnh xảy ra.

## **2.3. Giải pháp về công tác xây dựng mô hình chỉ đạo điểm:**

- Các đơn vị, các ngành liên quan theo chức năng nhiệm vụ tổ chức thực hiện tốt các mô hình điểm về chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới về giống, biện pháp canh tác, chăm sóc, mô hình hiệu quả kinh tế cao.

- Chỉ đạo, tổng kết, đánh giá và lựa chọn những mô hình hiệu quả, phù hợp với địa bàn xóm, tham mưu cho UBND xã chỉ đạo mở rộng trong sản xuất.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp ở xã** theo chức năng nhiệm vụ phân công xây dựng kế hoạch công tác, chủ động bám sát cơ sở, tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời. Khi có những phát sinh vướng mắc tại cơ sở phản ánh về ban chỉ đạo để có biện pháp, giải pháp khắc phục.

- Căn cứ vào kế hoạch được giao chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai phương án, đặc biệt là cơ chế chính sách đến tất cả các xóm để nhân dân biết thực hiện.

- Cán bộ chỉ đạo nông nghiệp, cán bộ nông nghiệp phối hợp Hội nông dân tăng cường công tác tuyên truyền tổ chức tốt cung ứng giống lúa, ngô, đã được quyết định trong phương án sản xuất, đưa vào sản xuất phấn đấu hoàn thành kế hoạch được giao.

- Tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc mạng lưới thú y, cán bộ trung tâm Dịch vụ nông nghiệp hoạt động có hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra các công trình thủy lợi, khắc phục các sự cố, sửa chữa kịp thời những hư hỏng, có kế hoạch sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm đảm bảo phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp; Tổ chức các lớp tập huấn KH-KT về trồng trọt, chăn nuôi, phòng trừ dịch bệnh, sâu bệnh tới xóm để đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

## **2. Các ngành đoàn thể:**

Hội nông dân, Hội phụ nữ, Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên phối hợp với các ngành chuyên môn, tùy theo chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch của đơn vị mình làm tốt công tác tuyên truyền, khuyến cáo, vận động nhân dân, hội viên tích cực tham gia sản xuất, áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất nông nghiệp, góp phần hoàn thành mục tiêu Kinh tế - Chính trị của xã.

## **3. Chi ủy các chi bộ**

Chỉ đạo trưởng xóm xây dựng kế hoạch sản xuất của đơn vị mình cụ thể, quy hoạch vùng sản xuất địa bàn xóm và quy hoạch vùng sản xuất của xã, tuyên

truyền vận động nhân dân triển khai thực hiện. Áp dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có tiềm năng, năng suất, chất lượng vào sản xuất nhằm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế năm 2025 đã đề ra.

## **VI. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ:**

### **1. Chính sách hỗ trợ và hình thức hỗ trợ:**

Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục hỗ trợ giá giống lúa lai, lúa thuần chất lượng và ngô lai cho các cánh đồng tập trung. Số tiền hỗ trợ là 30.000 đồng/sào đối với lúa lai và lúa thuần chất lượng và các mô hình phát triển kinh tế.

### **2. Đề nghị:**

- Có chính sách hỗ trợ về quy hoạch cánh đồng mẫu lớn, khuyến khích các doanh nghiệp vào xây dựng vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa như rau công nghệ cao, ...

- Đề nghị Tỉnh, Huyện hỗ trợ trong việc quy hoạch vùng trồng rau công nghệ cao tạo thành cánh đồng mẫu lớn tạo điều kiện chuyển từ sản xuất nhỏ lẻ tự cung tự cấp sang sản xuất hàng hóa cung cấp cho thị trường.

Trên đây là phương án, kế hoạch sản xuất của UBND xã Nhã Lộng năm 2025. UBND xã yêu cầu các ngành đoàn thể, các đơn vị xóm tổ chức chỉ đạo thực hiện để hoàn thành kế hoạch sản xuất năm 2025 đã đề ra./.

### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Đảng ủy;
- TT HĐND, UBND xã;
- TV BCĐSX xã;
- Lưu VP-UBND.

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**

**PHÓ TỊCH UBND XÃ**

**Phạm Ngọc Châu**